UBND TỈNH BẮC NINH SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SỞ NỘI VỤ - SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/6/HDLN- GDĐT-NV-TC

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 9 năm 2020

HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH

Về việc hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2020-2021

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ, về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ, quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn danh mục khung về vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 4372/BNV-TCBC ngày 21/8/2020 của Bộ Nội vụ, về việc ý kiến về số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bắc Ninh năm 2021;

Căn cứ Kết luận số 953-KL/TU ngày 28/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 95/TT.HĐND ngày 07/9/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất việc hợp đồng lao động giáo viên, nhân viên nấu ăn năm học 2020-2021;

Căn cứ Tờ trình số 350/TTr-UBND, ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh về việc Về việc cấp kinh phí để hợp đồng lao động giáo viên cấp mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn các cơ sở giáo dục mầm non công lập năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 3212/UBND-NC ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc hợp đồng lao động giáo viên, nhân viên nấu ăn mầm non, năm học 2020-2021; Thông báo số 82/TB-UBND ngày 16/9/2020 của UBND

tỉnh Bắc Ninh về Kết luận của đồng chí Vương Quốc Tuấn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị triển khai ký hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2020-2021;

Liên ngành: Giáo dục và Đào tạo - Nội vụ - Tài chính hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) và các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh thực hiện hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn (sau đây gọi tắt là hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn) tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2020-2021, cụ thể như sau:

1. Về tính số lượng hợp đồng lao động

1.1. Số lượng hợp đồng lao động giáo viên

Số lượng hợp đồng lao động giáo viên trong các cơ sở giáo dục là phần chênh lệch giữa định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo so với số biên chế giáo viên hiện có, cụ thể:

- Cấp học mầm non: Áp dụng định mức chung 2 giáo viên/lớp, nhóm trẻ;
- Cấp tiểu học: 1,5 giáo viên/lớp + 01 tổng phụ trách đội/1 nhà trường;
- Cấp THCS: 1,9 giáo viên/lớp + 01 tổng phụ trách đội/1 nhà trường;
- Cấp THPT và tương đương: 2,25 giáo viên/lớp.

1.2. Số lượng hợp đồng lao động nhân viên nấu ăn trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập

- Đối với nhóm trẻ: cứ 35 trẻ nhà trẻ được ký 01 lao động hợp đồng (trong trường hợp sau khi tính nếu dư trên 20 số trẻ thì được tính làm tròn 01 lao động hợp đồng).
- Đối với trẻ mẫu giáo: cứ 50 trẻ mẫu giáo được ký 01 lao động hợp đồng (trong trường hợp sau khi tính nếu dư trên 30 số trẻ thì được tính làm tròn 01 lao động hợp đồng).

2. Hồ sơ để ký hợp đồng lao động

Hồ sơ đăng ký hợp đồng lao động của giáo viên và nhân viên nấu ăn được lập thành 02 bộ (01 bộ lưu tại trường; 01 bộ nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS và Sở GDĐT đối với các trường THPT để thẩm định), hồ sơ gồm:

2.1. Đối với hợp đồng lao động giáo viên

- Đơn xin hợp đồng lao động.
- Lý lịch tự thuật có xác nhận (của địa phương) của cơ quan có thẩm quyền.
- Bản sao các văn bằng, bảng điểm (đối với cấp học mầm non, tiểu học phải có trình độ đào tạo chuyên ngành từ trung cấp sư phạm trở lên; đối với cấp THCS phải có trình độ đào tạo chuyên ngành từ cao đẳng sư phạm trở lên;

đối với cấp THPT và tương đương phải có trình độ đào tạo chuyên ngành từ đại học sư phạm trở lên; trong trường hợp các chuyên ngành đào tạo không phải là các trường sư phạm thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe.

* Đối với hợp đồng lao động nhân viên nấu ăn

- Đơn xin hợp đồng lao động;
- Lý lịch tự thuật có xác nhận (của địa phương) của cơ quan có thẩm quyền;
- Bản sao chứng chỉ bồi dưỡng nấu ăn được cấp có thẩm quyền cấp hoặc các loại văn bằng chứng chỉ có liên quan đến nghiệp vụ nấu ăn;
- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe.

Trên cơ sở quy định, tính số lượng giáo viên còn thiếu, nhu cầu nhân viên nấu ăn và điều kiện tiêu chuẩn hồ sơ nêu trên, các cơ sở giáo dục rà soát đề xuất số lượng, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn, báo cáo phòng GDĐT thẩm định để trình UBND cấp huyện phê duyệt đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS và báo cáo Sở GDĐT phê duyệt đối với trường THPT.

3. Định mức chi trả

3.1. Đối với giáo viên

Mức chi trả hợp đồng lao động/1 giáo viên/tháng được nhà nước cấp kinh phí bao gồm lương cơ bản + phụ cấp đứng lớp + 21,5% các loại bảo hiểm: xã hội, y tế, thất nghiệp, cụ thể:

- + Cấp mầm non và tiểu học: Kinh phí hợp đồng giảng dạy là: 4.337.000 đồng/giáo viên/tháng;
 - + Cấp trung học cơ sở là: 4.741.000 đồng/giáo viên/tháng;
- + Cấp trung học phổ thông và tương đương là: 5.283.000 đồng/giáo viên/tháng.

3.2. Đối với nhân viên nấu ăn.

Mức kinh phí chi trả hợp đồng lao động/01 nhân viên nấu ăn/ tháng được chi trả theo mức lương tối thiểu vùng + 7% cho người có chứng chỉ, bằng cấp là: 4.195.000 đồng/nhân viên/tháng (mức khoán này thay đổi khi lương tối thiểu vùng thay đổi).

4. Thời gian thực hiện và cơ quan ký hợp đồng lao động

4.1. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện không quá 10 tháng: Từ 01/9/2020 đến khi kết thúc năm học 2020 - 2021 theo quyết định khung kế hoạch thời gian năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Cơ quan ký hợp đồng lao động

Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục chịu trách nhiệm ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

- * Đối với hợp đồng lao động giáo viên: Lần 1, từ ngày 01/9/2020 đến ngày 31/12/2020; lần 2, từ ngày 01/01/2021 đến khi kết thúc năm học học 2020 2021 theo quyết định khung kế hoạch thời gian năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- * Đối với hợp đồng lao động nhân viên nấu ăn: ký theo năm học, bắt đầu từ 01/9/2020 đến khi kết thúc năm học 2020 2021 theo quyết định khung kế hoạch thời gian năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Số lần và thời điểm ký hợp đồng lao động có thể thay đổi khi các văn bản hướng dẫn thay đổi.

5. Kinh phí thực hiện

- Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện hợp đồng lao động là phần chênh lệch giữa định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo so với biên chế được tỉnh giao.
- Đối với các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện: Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí cho số hợp đồng lao động là phần chênh lệch giữa biên chế được giao so với số biên chế hiện có; Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện hợp đồng lao động là phần chênh lệch giữa định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo so với biên chế được tỉnh giao.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở thông báo nhu cầu hợp đồng lao động giáo viên giảng dạy năm học 2020-2021, hướng dẫn các đơn vị rà soát nhu cầu số lượng hợp đồng lao động, thẩm định hồ sơ, phê duyệt danh sách giáo viên hợp đồng lao động đối với các đơn vị trực thuộc Sở (tổng số hợp đồng lao động giáo viên và số giáo viên hiện có của các đơn vị trực thuộc Sở không vượt quá số giáo viên so với định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tổng hợp số lượng, danh sách hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn của UBND cấp huyện và số lượng, danh sách hợp đồng giáo viên của các đơn vị trực thuộc gửi Sở Tài chính để trình UBND tỉnh cấp nhu cầu kinh phí.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6.2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo UBND cấp huyện rà soát nhu cầu biên chế, thẩm định số lượng hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn các trường mầm non công lập theo quy định.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn trên địa bàn tỉnh.

6.3. Sở Tài chính

Căn cứ đề nghị số lượng hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí.

6.4. UBND cấp huyện

Chỉ đạo Phòng giáo dục và đào tạo, Phòng nội vụ, Phòng Tài chính - kế hoạch và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định số lượng, danh sách, hồ sơ hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn để trình UBND cấp huyện phê duyệt.

Phê duyệt số lượng, danh sách giáo viên hợp đồng lao động và nhân viên nấu ăn cho từng cơ sở giáo dục trên địa bàn (tổng số hợp đồng lao động giáo viên và số giáo viên hiện có của UBND cấp huyện không vượt quá số giáo viên so với định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo); chỉ đạo các cơ sở giáo dục ký hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn xong trước ngày 30/9/2020 và báo cáo bằng văn bản (03 bộ) gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính trước ngày 05/10/2020 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh cấp kinh phí và báo cáo theo định kỳ về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ trước ngày 31/12/2020 và kết thúc năm học 2020-2021.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn tại các nhà trường thuộc phạm vi quản lý.

6.5. Phòng giáo dục và đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Phòng nội vụ, Phòng tài chính - kế hoạch thẩm định số lượng giáo viên thiếu, nhu cầu hợp đồng nhân viên nấu ăn và thẩm định hồ sơ giáo viên, nhân viên nấu ăn cho từng cơ sở giáo dục, trình UBND cấp huyện phê duyệt danh sách giáo viên hợp đồng lao động và nhân viên nấu ăn.

Tổng hợp số lượng hợp đồng lao động giáo viên, nhân viên nấu ăn báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh cấp nhu cầu kinh phí và tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn của các nhà trường trong phạm vi quản lý.

6.6. Phòng nội vụ

Phối hợp với Phòng giáo dục và đào tạo rà soát biên chế, thẩm định số lượng định mức giáo viên, nhân viên nấu ăn cho từng cơ sở giáo dục.

6.7. Phòng tài chính - kế hoạch

Phối hợp với các phòng chức năng thẩm định **số lượng, danh sách** hợp đồng lao động giáo viên và nhân viên nấu ăn; cấp kinh phí để hợp đồng lao động giáo viên cấp mầm non, tiểu học, THCS và nhân viên nấu ăn các cơ sở giáo dục mầm non công lập năm học 2020-2021.

Hỗ trợ và thanh toán, quyết toán kinh phí cho các cơ sở giáo dục theo đúng quy định.

6.8. Các cơ sở giáo dục

* Đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND cấp huyện.

Thông báo rộng rãi về nhu cầu hợp đồng lao động giáo viên giảng dạy và nhân viên nấu ăn năm học 2020-2021.

Rà soát nhu cầu giáo viên, nhân viên nấu ăn theo định mức, báo cáo số lượng giáo viên còn thiếu, số lượng nhân viên nấu ăn.

Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ giáo viên và nhân viên nấu ăn; lập danh sách và nộp hồ sơ báo cáo Phòng giáo dục và đào tạo để phối hợp với các phòng chức năng thẩm định để trình UBND cấp huyện phê duyệt.

Sau khi có kết quả phê duyệt của UBND cấp huyện, thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm ký kết hợp đồng lao động (theo mẫu hợp đồng lao động đính kèm).

Xây dựng kế hoạch phân công công việc giảng dạy cho giáo viên và cho nhân viên nấu ăn theo quy định; sử dụng, thanh toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện về Phòng giáo dục và đào tạo, Phòng nội vụ, Phòng tài chính - kế hoạch theo quy định.

* Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Thông báo rộng rãi về nhu cầu hợp đồng lao động giáo viên giảng dạy và nhân viên nấu ăn năm học 2020-2021.

Rà soát nhu cầu giáo viên theo định mức, báo cáo số lượng giáo viên còn thiếu đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Sau khi có kết quả phê duyệt, thủ trưởng các đơn vị ký hợp đồng lao động giáo viên trước ngày 30/9/2020 và báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 05/10/2020 để báo cáo Sở Tài chính trình UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí.

Trên đây là Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Nội vụ - Sở Tài chính về việc hợp đồng lao động đối với giáo viên cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và nhân viên nấu ăn trong các trường mầm non công lập, năm học 2020-2021. Trong quá trình thực hiện nếu có sự thay đổi liên quan đến hướng dẫn này, liên Sở sẽ điều chỉnh và hướng dẫn để các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chức năng, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và Sở Tài chính để kịp thời giải quyết./.

GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI CHÍNH
SỞ NỘI VỤ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Tân Phượng

SỞ Tân Phượng

GIÁM ĐỐC
SỞ NỘI VỤ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Vàn Liên

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tinh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tinh (b/c);
- Các sở, ngành: LĐTB&XH, Kho bạc Nhà nước tỉnh, BHXH tỉnh (P/h chỉ đạo);
- Lãnh đạo các Sở: GDĐT, NV, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (chỉ đạo t/h);
- Các phòng: GDĐT, Nội vụ, TCKH các huyện, tx, tp; | Thực hiện
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Lưu VT các sở: GDĐT, NV, TC.

UBND						
TRUÒNG						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

,	ngày		tháng		năm	2020
---	------	--	-------	--	-----	------

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số:..../HĐLĐ

- Căn cứ vào Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012;
- Căn cứ vào Nghị định số 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao;
- Căn cứ Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ, về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế;
- Căn cử Công văn số 95/TT.HĐND ngày 07/9/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất việc hợp đồng lao động giáo viên, nhân viên nấu ăn năm học 2020-2021;
- Thông báo số 82/TB-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh về Kết luận của đồng chí Vương Quốc Tuấn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị triển khai ký hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2020-2021.
- Căn cứ Hướng dẫn liên sở số --...../HDLS-GDĐT-NV-TC ngày /9/2020 của Sở Gióa dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính về việc hợp đồng lao động giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT và nhân viên nấu ăn tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2020-2021;

Chuyên ngành đào tạo:
Năm tốt nghiệp:
Địa chỉ thường trú tại:
Số chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân:
Cấp ngày tháng năm tại
Thỏa thuận ký kết Hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều
khoản sau đây:
Điều 1. Loại hợp đồng, thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng
 Loại Hợp đồng lao động theo một công việc nhất định (giảng dạy) hoặc (nấu ăn)
- Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm
- Thời gian thực hiện chế độ tập sự (nếu có):
- Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm
- Địa điểm làm việc (3):
- Chức danh chuyên môn:
- Chức vụ (nếu có):
- Nhiệm vụ (4)
Điều 2. Chế độ làm việc
- Thời giờ làm việc (5):
- Được trang bị những phương tiện làm việc gồm:
Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký kết hợp đồng làm việc
1. Nghĩa vụ:
- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc, và các quy định các quy định trong thỏa ước lao động tập thể.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp
luật.
- Chấp hành việc sắp xếp, điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.
2. Quyền lợi:
- Phương tiện đi lại làm việc (6):
- Mức lương chính (7):,

- Phụ cấp (nếu có) gồm (8):
- Khoản trả ngoài lương
- Được trang bị bảo hộ khi làm việc (nếu có) gồm:
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng)
- Chế độ bảo hiểm (gồm): + Bảo hiểm xã hiểm bắt buộc. + Bảo hiểm y tế bắt buộc. + Bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc.
- Được hưởng các phúc lợi:
- Được hưởng các khoản thưởng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật (10):
- Được hưởng các chế độ ngừng việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật lao động.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.
- Những thỏa thuận khác (11)
Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp
1. Nghĩa vụ:
- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của người lao động đã cam kết trong Hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người được lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, điều động, tạm ngừng việc...).
- Thay đổi, tạm hoãn, Chấm dứt Hợp đồng lao động và áp dụng các biện pháp kỷ luật theo quy định của pháp luật lao động.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về hợp đồng lao động.
- Hợp đồng này làm thành 02 bản có giá trị như nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 01 bản, lao động hợp đồng giữ 01 bản và hợp đồng có hiệu lực từ ngày tháng.... năm
- Hợp đồng này làm tại..... ngày tháng năm

Người lao động (Ký, ghi rõ họ và tên) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp (Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

- Ghi cụ thể tên đơn vị sự nghiệp.
- 2. Ghi rõ Hợp đồng có thời hạn thì ghi cụ thể thời hạn bắt đầu và kết thúc.
- 3. Ghi cụ thể số nhà, phố, phường (thôn, xã), quận (huyện, thị xã), tinh, thành phố thuộc tinh hoặc Trung ương.
- 4. Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm.
- 5. Ghi cụ thể số giờ làm việc trong ngày, hoặc trong tuần, hoặc làm việc theo giờ hành chính.
- 6. Phương tiện đi làm việc do đơn vị đảm nhiệm hoặc viên chức tự lo.
- 7. Ghi rõ số tiền (số tiền = hệ số x lương cơ bản).
- 8. Ghi cụ thể tỷ lệ % các phụ cấp (nếu có) như: Khu vực, trượt giá, độc hại, thu hút, thâm niên, trách nhiệm v.v...
- 9. Ghi cụ thể quyền lợi bảo hiểm xã hội và trợ cấp khác mà người lao động được hưởng. Ví dụ: Được hưởng quyền lợi bảo hiểm xã hội theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- 10. Ghi cụ thể lao động hợp đồng được hưởng quyền lợi nào đã nêu trong mục này.
- 11. Những thỏa thuận khác thường là những thỏa thuận khuyến khích và có lợi hơn như: Những vật dụng rẻ tiền mau hỏng, khi hư hỏng, mất, không phải đền bù, thực hiện tốt Hợp đồng làm việc được đi du lịch, nghỉ mát, tham quan không mất tiền, được hưởng lương tháng thứ 13, 14, được nghỉ phép thêm vài ngày đến một tuần, tai nạn rủi ro ngoài giờ làm việc được trợ cấp thêm một khoản tiền, được tặng quả ngày sinh nhật,/.